

Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật: đánh giá theo tiêu chí Đạt, Không đạt.

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, mặt bằng lán trại, bố trí phòng thí nghiệm, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước,... giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Có sơ đồ bố trí, giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Bản vẽ tổng mặt bằng biện pháp thi công	Đạt
	Có sơ đồ bố trí, giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.2. Thi công các hạng mục của gói thầu: - Đối với Công việc phá dỡ di dời. - Đối với Công việc Chính trang. - Đối với Công việc cải tạo nhà vệ sinh. - Đối với Công việc thi công hệ thống điện và điện chiếu sáng. - Đối với Công việc thi công hệ thống Camera. - Đối với công tác đảm bảo an toàn cho hệ thống hạ tầng kỹ thuật hiện có; đảm bảo an toàn cho hoạt động thường xuyên của Bến thuyền du lịch Toà Khâm.	Đề xuất phương án và biện pháp thi công các hạng mục hợp lý phù hợp với quy mô điều kiện thực tế thi công xây dựng công trình	Đạt
	Đề xuất phương án và biện pháp thi công không đầy đủ hoặc không phù hợp, không đảm bảo tính khả thi	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.3. Bảo đảm an toàn giao thông trong quá trình thi công trên toàn bộ khu vực Bến Toà Khâm.	Có đề xuất biện pháp đảm bảo an toàn giao thông hợp lý trong quá trình thi công	Đạt
	Không đề xuất đảm bảo an toàn giao thông hoặc có nhưng không hợp lý	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Tiến độ thi công thực hiện gói thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 240 ngày, có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 240 ngày.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 240 ngày.	Không đạt
2.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt
2.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý công tác thi công, tổ chức quản lý hiện trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Tổ chức quản lý công tác thi công	Đề xuất kế hoạch tổ chức quản lý công tác thi công phù hợp với quy mô, điều kiện thực tế thi công xây dựng	Đạt
	Không đề xuất kế hoạch tổ chức quản lý công tác thi công hoặc có đề xuất kế hoạch tổ chức quản lý công tác thi công nhưng không phù hợp với quy mô, điều kiện thực tế thi công xây dựng	Không đạt
3.2. Tổ chức quản lý hiện trường	Đề xuất kế hoạch tổ chức quản lý hiện trường phù hợp với quy mô, điều kiện thực tế thi công xây dựng.	Đạt
	Không đề xuất kế hoạch tổ chức quản lý hiện trường hoặc có đề xuất kế hoạch tổ chức quản lý hiện trường nhưng không phù hợp với quy mô, điều kiện thực tế thi công xây dựng.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Các biện pháp bảo đảm chất lượng; biện pháp bảo vệ môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công đảm bảo chất lượng vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.2. Biện pháp an toàn lao động.	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
4.3. Biện pháp phòng cháy, chữa cháy.	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
4.4. Biện pháp bảo vệ môi trường.	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và khu vực xây dựng	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và khu vực xây dựng	Không đạt
Kết luận	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Bảo hành	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt

6. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Nghị định số 214/2025/NĐ-CP:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng xây lắp	<p>Có cam kết với nội dung như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu. - Không có hợp đồng bị chủ đầu tư xử phạt vi phạm hợp đồng hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu. - Không có công trình thi công không đảm bảo chất lượng. - Nhà thầu không bị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng. 	Đạt
	Không có cam kết của nhà thầu hoặc có cam kết nhưng không đúng nội dung hoặc chủ đầu tư/bên mời thầu/tổ chuyên gia phát hiện ra nhà thầu vi phạm một trong các nội dung trong cam kết.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Các yếu tố cần thiết khác:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Đối với các vật tư, vật liệu chính: Yêu cầu về chung loại, chất lượng vật tư, vật liệu thiết bị chủ yếu được quy định tại Phần II Yêu cầu kỹ thuật; Chương V- Yêu cầu kỹ	Đáp ứng yêu cầu tại Phần II Yêu cầu kỹ thuật; Chương V – Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
thuật của E-HSMT		
<p>7.2 Yêu cầu về phương thức trình bày:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày đầy đủ theo thứ tự từ mục 1 đến mục 7. - Cách trình bày không gây khó khăn, bất lợi cho Bên mời thầu; các bên liên quan trong quá trình Đánh giá HSDT và thẩm định KQ LCNT. 	<p>Trình bày đáp ứng các yêu cầu của mục 7.2</p> <hr/> <p>Trình bày không đáp ứng các yêu cầu của mục 7.2</p>	<p>Đạt</p> <hr/> <p>Không đạt</p>
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt.